

Hải Phòng, ngày tháng 7 năm 2026

Số: /BC-VHXXH

BÁO CÁO

Thẩm tra Tờ trình về ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng
(Trình tại Kỳ họp thứ 3 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) HĐND thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND thành phố về việc thẩm tra hồ sơ do UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng (Theo Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 01/7/2026 của UBND thành phố). Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến tham gia tại Hội nghị thẩm tra ngày 16/7/2026, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật: “Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”;

- Căn cứ tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định: “Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị quyết 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng có quy định cơ chế, chính sách trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng quy định: “đ) *Miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao (ký hiệu UD1) và các thành viên gia đình (ký hiệu UD2) làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong khu TMTD;*

Sau khi có ý kiến của Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao”.

Căn cứ các quy định pháp luật khác liên quan: Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Nghị định số 221/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 quy định về việc miễn thị thực có thời hạn đối với người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và một số văn bản pháp luật có liên quan.

Như vậy, HĐND ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng là đúng thẩm quyền và bảo đảm cơ sở pháp lý.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội đã quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, trong đó giao HĐND thành phố quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do để làm cơ sở áp dụng chính sách miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú có thời hạn 10 năm. Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và Nghị định số 221/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 quy định về việc miễn thị thực có thời hạn đối với người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, các văn bản này chưa quy định tiêu chí áp dụng đối với các đối tượng làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do theo cơ chế đặc thù quy định tại Nghị quyết số 226/2025/QH15. Do đó, việc Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết là cần thiết nhằm thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Quốc hội về phát triển Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng; đồng thời tạo cơ sở pháp lý để cơ quan có thẩm quyền xác định đúng đối tượng được hưởng chính sách miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú có thời hạn 10 năm đối với người nước ngoài là chuyên

gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao và thành viên gia đình theo quy định.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết là cần thiết, phù hợp với quy định của Nghị quyết số 226/2025/QH15, các quy định của pháp luật có liên quan và đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quá trình xây dựng, phát triển Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng.

3. Về hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết do UBND thành phố trình bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện để trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua gồm: (1) Ý kiến của Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan (1) Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 01/7//2026 của UBND thành phố; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo nghị quyết; (4) Báo cáo số 215/BC-STP ngày 16/6/2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết.

4. Ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội

4.1. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố cơ bản thống nhất với đề xuất của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 01/7/2026 về việc trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng.

4.2. Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, giải trình và tiếp thu một số nội dung sau:

(1) Về phạm vi điều chỉnh: Xem xét bỏ cụm từ "công nhận" để bảo đảm thống nhất với đúng phạm vi nội dung được giao thẩm quyền. Theo căn cứ tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội, HĐND thành phố được giao thẩm quyền quy định tiêu chí để xác định người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm cơ sở áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi. Việc thực hiện công nhận thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.

(2) Về đối tượng áp dụng: Rà soát, biên tập lại quy định về đối tượng áp dụng theo hướng thể hiện rõ ràng phạm vi các đối tượng thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết; bảo đảm sự thống nhất giữa đối tượng áp dụng với nội dung và mục đích của chính sách.

(3) Về nội dung chính sách: Tiếp tục rà soát kỹ các tiêu chí, tổ chức đánh giá tác động của từng tiêu chí trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức trực tiếp thực hiện, các doanh nghiệp sử dụng lao động nước ngoài và các đối

tượng chịu tác động trực tiếp. Bảo đảm các tiêu chí vừa tạo điều kiện thuận lợi thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, vừa bảo đảm tính khả thi và hạn chế nguy cơ lợi dụng, trục lợi chính sách, cụ thể:

- Đối với tiêu chí xác định nhà khoa học, đề nghị:

+ Nghiên cứu bỏ tiêu chí "*được mời tham gia hội nghị, hội thảo, giảng dạy*", bởi đây là căn cứ mang tính chung chung, chưa rõ ràng về tần suất, mức độ tham gia và chưa phản ánh đầy đủ trình độ, năng lực hoặc thành tích khoa học của cá nhân để làm căn cứ xác định đối tượng hưởng chính sách.

+ Rà soát và đánh giá tính hợp lý về tiêu chí "*có bằng sáng chế có chất lượng được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) công nhận*". Pháp luật về sở hữu trí tuệ hiện hành không quy định về "bằng sáng chế có chất lượng" (đây là khái niệm mang tính định tính). Đồng thời, đề nghị nghiên cứu lại quy định về việc "WIPO công nhận bằng sáng chế" để bảo đảm phù hợp với đúng chức năng, nhiệm vụ của tổ chức này.

+ Rà soát cụm từ "*Web of Science hoặc PubMed, ISI, Scopus (xếp hạng Q1 hoặc Q2) hoặc tương đương*" do các cơ sở dữ liệu nêu trên có cách thức xác lập, đánh giá khác nhau; trong đó không phải tất cả đều có tiêu chí xếp hạng Q1, Q2. Việc quy định chưa rõ có thể gây khó khăn trong quá trình áp dụng, đề nghị chỉnh lý theo hướng xác định cụ thể cơ sở dữ liệu và tiêu chí xếp hạng tương ứng.

+ Nghiên cứu bỏ nội dung "*Chủ trì ít nhất 01 dự án khoa học công nghệ cấp Bộ, cấp quốc gia trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Danh mục ngành nghề ưu tiên và đã được nghiệm thu*", việc quy định tiêu chí này có thể phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện và ảnh hưởng đến tính minh bạch, khả thi của chính sách, bởi vì tiêu chí này sử dụng cách phân loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hệ thống quản lý của Việt Nam ("cấp Bộ, cấp quốc gia"), trong khi đối tượng áp dụng bao gồm cả nhà khoa học nước ngoài. Trên thực tế, nhiều quốc gia có cơ chế quản lý, phân loại và công nhận nhiệm vụ khoa học khác nhau, không có sự tương đồng với cách phân cấp của Việt Nam, dẫn đến khó xác định tính tương đương và thiếu cơ sở để áp dụng thống nhất trong quá trình xem xét, đánh giá hồ sơ.

- Đối với tiêu chí xác định lao động có trình độ cao, đề nghị rà soát, chỉnh lý cách diễn đạt tại nội dung "*Được phong tặng danh hiệu hoặc được cấp chứng chỉ nghề chuyên nghiệp đối với các đối tượng lao động tay nghề cao theo từng chuyên ngành do các Hiệp hội nghề quốc tế tôn vinh*". Cụm từ "*do các Hiệp hội nghề quốc tế tôn vinh*" chưa phù hợp khi đặt sau cả hai trường hợp "*được phong tặng danh hiệu*" và "*được cấp chứng chỉ nghề chuyên nghiệp*". Việc "*phong tặng danh hiệu*" có tính chất ghi nhận, tôn vinh, trong khi "*cấp chứng chỉ nghề chuyên nghiệp*" là hoạt động xác nhận, công nhận trình độ, năng lực nghề nghiệp, không mang tính chất tôn vinh. Do

đó, đề nghị chỉnh lý theo hướng tách biệt hai nội dung, bảo đảm sử dụng thuật ngữ phù hợp với bản chất của từng hình thức công nhận.

(4) Đề nghị bố cục lại Nghị quyết đảm bảo có kết cấu khoa học, logic, dễ hiểu và thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện biên tập theo hướng: “Điều 3. Giải thích từ ngữ” và “Điều 5. Ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên” thành Phụ lục kèm theo Nghị quyết; đồng thời “Điều 6: Tổ chức thực hiện” chỉ quy định những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

(5) Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu đầy đủ các ý kiến thẩm tra, tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện kỹ thuật soạn thảo văn bản, hồ sơ, dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan trước khi trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo quy định.

Trên cơ sở giải trình tiếp thu của UBND thành phố, kết quả thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp, Ban Văn hóa - Xã hội kính trình HĐND thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết tại kỳ họp thứ 3 HĐND thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031./.

Nơi nhận:

- TT HĐND TP;
- UBND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVII;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- VP UBND TP;
- Sở Nội vụ;
- Phòng CTHĐND
- Lưu: VT, HSKH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Cao Lân